

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 6 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Kim Chi

2. Bà Trần Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Phước Sang – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**

Ông Hoàng Hiến - Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Lê Ngọc Đ, sinh ngày 28/5/1992 tại huyện AP, tỉnh An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp QH, xã QT, huyện AP, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Sửa chữa xe ô tô; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1964 và bà Lê Kim V, sinh năm 1973; vợ là bà Phạm Thị Ngọc Ch, sinh năm 1993; bị cáo chưa có con; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 03/8/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Lê Ngọc Đ:** Ông Lê Văn P – Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Văn P thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang - Có mặt.

**- Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1997 (đã chết)

*Đại diện hợp pháp cho người bị hại:* Ông Nguyễn Công K, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1976 (Là cha, mẹ ruột của người bị hại); Cùng cư trú: Tổ 03, ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang – Có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Huỳnh Thanh B, sinh năm 1989 - Có mặt.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp VP, xã VL, huyện AP, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp TB, thị trấn LB, huyện AP, tỉnh An Giang.

*- Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

2. Bà Lê Huỳnh M, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

3. Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

4. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

5. Ông Dương Trọng N, sinh năm 1996 (có mặt)

Cư trú: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang.

6. Ông Lê Văn B, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp AT, thị trấn AP, huyện AP, tỉnh An Giang.

7. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

8. Ông Võ Thành T, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

9. Bà Phạm Thị Ngọc Ch, sinh năm 1993 (có mặt)

Cư trú: Ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang.

10. Bà Trần Mỹ Ph, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Cư trú: Ấp AH, xã KA, huyện AP, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 26/6/2017, Huỳnh Thanh B - hiện đang sinh sống tại ấp T, xã Ch, huyện B, tỉnh TK, Vương quốc Campuchia) điều khiển xe ô tô mang Biển kiểm soát Campuchia số 2V – 2988 từ xã VL, huyện AP, tỉnh An Giang về Vương quốc Campuchia. Khi đến bến đò CM ở ấp AH, xã KA, huyện AP, thì xe bị hỏng máy, nên B gửi xe lại cho Trần Mỹ Ph và gọi điện thoại cho Lê Ngọc Đ đến sửa chữa. Đ đến sửa khởi động được máy, nhưng vẫn còn bị hỏng bơm xăng, nên gọi điện thoại cho B, giao xe lại cho Đ, đem về nhà ở ấp VT, xã VT, huyện AP (bên vợ của Đ) để tiếp tục sửa chữa và nói dối với B đã có giấy phép lái xe ô tô. Tin thật, B đồng ý giao xe cho Đ điều khiển. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi sửa xong Đ điều khiển xe trên từ ấp VT đến thị trấn AP, huyện AP để rửa xe. Đ điều khiển xe trên đường giao thông nông thôn, khi đến khu vực tổ 25 ấp VT thấy xe mô tô 03 bánh, Biển kiểm soát số 66FA – 7547 do chị Lê Huỳnh M điều khiển đang đi phía trước cùng chiều. Lúc này, Đ mở đèn tín hiệu bên trái xin vượt, nên M điều khiển xe áp sát vào lề đường bên phải và dừng lại cho xe ô tô Đ vượt qua. Đ điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái vượt qua xe của chị M khoảng 05 mét thì va chạm với xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090 do anh Nguyễn Văn Ph điều khiển theo chiều ngược lại, làm xe của Ph ngã xuống lề đường. Hậu quả làm anh Ph chết tại chỗ.

Ngày 01/8/2017, Lê Ngọc Đ bị khởi tố, điều tra.

Bản kết luận giám định pháp y, Khám nghiệm tử thi, Khám nghiệm hiện trường, Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và Biên bản dựng lại hiện trường ngày 26/6/2017, ngày 27/6/2017 và ngày 27/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú, tóm tắt các kết quả chính như sau:

- Giám định pháp y tử thi Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1997:

Nguyễn Văn Ph chết do chấn thương sọ não, vỡ thóc hộp sọ phức tạp, phòi mô não.

- Khám nghiệm hiện trường:

+ Nơi xảy ra tai nạn trên đường lộ nông thôn trước nhà số 1975 của ông Nguyễn Văn L ở tổ 25, ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang. Mặt đường tráng nhựa rộng 3,7m, đường thẳng 02 chiều không có dây phân cách, khu vực xảy ra tai nạn có tầm nhìn thông thoáng, không có vật chướng ngại che khuất, hai bên là nhà dân sinh sống. Hiện trường được mô tả theo hướng cầu VT đến ấp LM, xã VT (hướng xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090).

+ Điểm đụng đầu tiên cách mép đường bên phải 0,7m; vết cày thứ nhất dài 1,5m, đầu vết cày rộng 0,028m cách mép đường bên phải là 0,3m, đuôi vết cày rộng 0,03m cách mép đường bên phải là 0,2m, cách vết cày thứ hai là 0,65m. Vết cày thứ hai dài 1,73m, đầu vết cày rộng 0,04m cách mép đường bên phải là 0,75m, đuôi vết cày khu vực rộng nhất 0,9m cách mép đường bên phải là 0,45m.

+ Nạn nhân Ph nằm nghiêng về bên trái, hai chân co, vị trí đầu nạn nhân nằm trên phần đất bên phải, cách mép đường bên phải là 1,5m, cách vị trí trục sau của xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090 là 2,8m.

+ Xe mô tô Biển số 67X1 – 6090 ngã nghiêng về bên phải, đầu xe hướng về xã VT, đuôi xe hướng về thị trấn AP, trục sau của xe nằm cách mép đường bên phải là 1,65m; trục trước của xe cách mép đường bên phải là 01 m.

- Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090:

+ Tay cầm lái bên trái của xe bị cong theo hướng từ trước ra sau.

+ Góc chân bên phải bị cong theo hướng từ trước ra sau và có dính nhiều bùn đất trên góc chân bên phải.

+ Đèn tín hiệu bên trái phía trước không còn.

Đối với xe ô tô Biển kiểm soát số 2V-2988:

+ Vết xước (0,2 x 0,03)m theo hướng từ trước ra sau, đầu vết cày màu vàng ở má nắp ca pô bên trái cách mặt đất 0,99m, đuôi vết xước màu đen ở viền cửa lên xuống bên trái phía trước cách mặt đất 0,99m.

+ Mâm bánh xe bên trái phía trước bị trầy xước phức tạp (0,27 x 0,006)m.

+ Gương chiếu hậu bên trái bị bể rời khỏi vị trí, không còn.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSAG-P1 ngày 17/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Ngọc Đ về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Ngọc Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Ngày 26/6/2017, bị cáo có nhận sửa xe ô tô Biển kiểm soát Campuchia số 2V – 2988 của ông Huỳnh Thanh B. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi sửa xong, tuy không có giấy phép lái xe ô tô nhưng bị cáo đã điều khiển xe trên từ ấp VT đến thị trấn AP, huyện AP để rửa xe. Khi đến khu vực tổ 25 ấp VT, thấy xe mô tô 03 bánh đang đi phía trước cùng chiều, bị cáo mở đèn tín hiệu bên trái xin vượt, khi vượt qua

xe mô tô 03 bánh trên thì va chạm với xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090 do anh Nguyễn Văn Ph điều khiển theo chiều ngược lại, làm xe của Ph ngã xuống lề đường như nội dung vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình để bồi thường cho phía gia đình người bị hại số tiền 10.000.000 đồng và đồng ý bồi thường theo yêu của gia đình người bị hại nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ (Đại diện hợp pháp cho người bị hại) cùng trình bày: Nguyễn Văn Ph là con ruột của ông bà và chưa có vợ con. Vụ tai nạn giao thông xảy ra như thế nào thì ông bà không biết. Sau khi tai nạn xảy ra, ông bà đã nhận tiền bồi thường 10.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và 10.000.000 đồng từ ông Huỳnh Thanh B. Ông bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại là 171.776.400 đồng, do đã nhận 20.000.000 đồng nên ông bà yêu cầu bồi thường thêm 151.776.400 đồng và xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Anh Huỳnh Thanh B trình bày: Ngày 26/6/2017, anh có gửi xe ô tô Biển kiểm soát Campuchia số 2V – 2988 cho bị cáo sửa chữa, còn việc bị cáo điều khiển xe này gây tai nạn như thế nào thì anh không biết. Sau khi xảy ra tai nạn, anh có hỗ trợ cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, nay anh đồng ý cùng bị cáo Đ bồi thường thêm 15.000.000 đồng cho bị hại và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Ngọc Đ từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bị cáo Đ bồi thường cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 136.776.400 đồng và Huỳnh Thanh B bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng.

Về phần xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc Đ: Không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh cũng nhưng Điều luật áp dụng đối với bị cáo. Chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, học thức thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo cùng gia đình đã tích cực trong các hoạt động xã hội, từ thiện và đã được Hội Chữ thập đỏ xác nhận. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải; sau

khi tai nạn xảy ra đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, quá trình chuẩn bị xét xử đã tác động đến gia đình để bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng cho phía người bị hại. Kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:**

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 và tính đến ngày mở phiên tòa là ngày 12/6/2018 thì Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã có hiệu lực ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 so với Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có lợi cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo; đối với các vấn đề khác trong vụ án, Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để giải quyết.

#### **[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; với lời khai của những người làm chứng về diễn biến của vụ án; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y, Khám nghiệm tử thi, Khám nghiệm hiện trường, Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và Biên bản dựng lại hiện trường ngày 26/6/2017, ngày 27/6/2017 và ngày 27/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện An Phú cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 26/6/2017, Lê Ngọc Đ đã có hành vi điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát Campuchia số 2V – 2988 nhưng không có giấy phép lái xe. Khi đến khu vực tổ 25, ấp VT, xã VT, huyện AP, tỉnh An Giang, Đ điều khiển xe ô tô vượt qua xe mô tô 03 bánh, Biển kiểm soát số 66FA – 7547 do chị Lê Huỳnh M điều khiển đang đi phía trước cùng chiều không đúng quy định đã va chạm với xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090 do anh Nguyễn Văn Ph điều khiển đi theo chiều ngược lại, làm xe của Nguyễn Văn Ph ngã xuống lề đường. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn Ph bị chấn thương sọ não, vỡ toác hộp sọ phức tạp, phòi mô não dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo Lê Ngọc Đ đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết người nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, phạm vào điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tai nạn giao thông là một trong những vấn nạn nhức nhối của xã hội, hậu quả từ tai nạn giao thông là hết sức nặng nề, không chỉ gây thiệt hại về tài sản mà còn là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây thiệt hại đến sức khỏe và tính mạng của con người cùng một số hệ lụy khác. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của bản thân, bị cáo còn biết rõ điều khiển phương tiện giao thông cơ giới khi không có giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Đồng thời, trong quá trình bị cáo tham gia giao thông, do vượt xe không đúng quy định nên đã gây ra tai nạn, hậu quả làm người bị hại tử vong tại chỗ. Hậu quả của bị cáo gây ra không gì có thể bù đắp được. Với tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo và tình hình tai nạn giao thông đang diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng như hiện nay thì đối với hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét có xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, học vấn thấp; sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, cũng như trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo có tác động gia

đình nộp thêm số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm pháp luật của bản thân. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

#### [4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Ngọc Đ là người thực hiện hành vi phạm tội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản, tính mạng của người khác thì phải có trách nhiệm bồi thường tổn thất về mặt vật chất cũng như tinh thần cho người bị hại. Đồng thời, việc bị cáo sử dụng xe ô tô Biển kiểm soát Campuchia số 2V – 2988 là ngoài ý thức chủ quan và không có lỗi của ông Huỳnh Thanh B (chủ sở hữu xe ô tô này). Căn cứ Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ yêu cầu bị cáo Lê Ngọc Đ phải bồi thường chi phí mai táng, sửa chữa xe mô tô Biển kiểm soát số 67X1 – 6090 và tiền tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm với tổng số tiền 171.776.400 đồng. Do đã nhận bồi thường 20.000.000 đồng nên ông bà yêu cầu bồi thường thêm 151.776.400 đồng. Yêu cầu này bị cáo Đ đồng ý bồi thường. Ngoài ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thanh B đồng ý cùng bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho bị hại và được bị hại đồng ý.

Thấy sự thỏa thuận trên xuất phát từ sự tự nguyện của các đương sự, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử công nhận. Do đó, bị cáo Lê Ngọc Đ có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ số tiền 136.776.400 đồng; anh Huỳnh Thanh B bồi thường cho ông K, bà Đ số tiền 15.000.000 đồng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo Đ đã nộp số tiền 10.000.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số 0004756 ngày 30/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang) để bồi thường thiệt hại. Số tiền này ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ sẽ được nhận. Như vậy bị cáo còn phải bồi thường thêm 126.776.400 đồng.

Về phần xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng gồm: Một ốp mũ gương chiếu hậu xe ô tô màu trắng; Một má gương chiếu hậu xe ô tô màu đen; Một chiếc dép phải màu đen; Một mũ bảo hiểm màu đỏ đen.

Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Án phí: Bị cáo Lê Ngọc Đ bị kết án nên buộc phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Đ 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 03/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ sẽ được nhận số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) do gia đình Lê Ngọc Đ nộp theo Biên lai thu tiền số 0004756 ngày 30/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Lê Ngọc Đ tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ số tiền 126.776.400 đồng (một trăm hai mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi sáu nghìn bốn trăm đồng).

Anh Huỳnh Thanh B bồi thường cho ông Nguyễn Công K và bà Lê Thị Đ số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Một ốp mũ gương chiếu hậu xe ô tô màu trắng; Một má gương chiếu hậu xe ô tô màu đen; Một chiếc dép phải màu đen; Một mũ bảo hiểm màu đỏ đen.

(Tất cả các vật chứng trên hiện do Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang và Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Lê Ngọc Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.088.800 đồng (bảy triệu không trăm tám mươi tám nghìn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKS-ND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC45);
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Ngọc Linh**